



CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG THU	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
Tổng số thu	6.271.114.809	Tổng số chi	6.185.265.367
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	68.804.000	I. Chi đầu tư phát triển	968.329.600
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	23.683.750	II. Chi thường xuyên	5.028.947.567
III. Thu bổ sung	5.316.394.309	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	
- Bổ sung cân đối	3.702.400.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	187.988.200
- Bổ sung có mục tiêu	1.613.994.309		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	142.396.750		
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	740.000.000		
Kết dư ngân sách	106.013.442		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2021*(Ban hành kèm theo Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 10/8/2022 của UBND xã Phúc Chu)*

Đơn vị: Đồng

NỘI DUNG	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)	THU	CHI	CHÊNH LỆCH (+)(-)
1. Hoạt động quỹ công chuyên dùng	50.960.990	21.250.000	48.383.990	71.013.990	21.250.000	49.763.990
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	11.800.000	7.450.000	4.350.000	25.579.000	7.450.000	18.129.000
Quỹ bảo trợ trẻ em	4.700.000	4.700.000	-	5.147.000	4.700.000	447.000
Quỹ vì người nghèo	20246500		20.246.500	20246500		20.246.500
Quỹ chăm sóc người cao tuổi	2.030.000	2.000.000	30.000	2.104.000	2.000.000	104.000
Quỹ bảo vệ và phát triển rừng	1.573.600		1.573.600	1.573.600		1.573.600
Quỹ nhân đạo	7.500.000	7.100.000	400.000	13.253.000	7.100.000	6.153.000
Quỹ da cam	38.000		38.000	38.000		38.000
Tiền gửi khác	3.072.890		3.072.890	3.072.890		3.072.890
Tổng cộng	50.960.990	21.250.000	48.383.990	71.013.990	21.250.000	49.763.990